

**TIẾP TỤC ĐỔI MỚI NỘI DUNG, PHƯƠNG THỨC HOẠT ĐỘNG, XÂY
DỰNG TỔ CHỨC HỘI VỮNG MẠNH; PHÁT HUY VAI TRÒ CHỦ THỂ,
TRUNG TÂM TRONG PHÁT TRIỂN NÔNG NGHIỆP ĐÔ THỊ, XÂY
DỰNG ĐÔ THỊ VĂN MINH**

(*Báo cáo của Ban Chấp hành Hội Nông dân Thị xã khóa VI trình
tại Đại hội đại biểu Hội Nông dân Thị xã khóa VII, nhiệm kỳ 2023 - 2028*)

Nhiệm kỳ 2018-2023, Hội Nông dân Thị xã Hồng Lĩnh thực hiện nhiệm vụ trong điều kiện có nhiều thuận lợi nhưng cũng gặp không ít những khó khăn thách thức. Tuy nhiên, với quyết tâm chính trị cao và được sự quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo thường xuyên, sâu sát của Hội nông dân tỉnh, cấp ủy Thị xã, sự phối kết hợp chặt chẽ với chính quyền, MTTQ, các ban, ngành, đoàn thể, đặc biệt sự đoàn kết, nỗ lực, phấn đấu của toàn thể cán bộ, hội viên, nông dân nên đã dành được nhiều kết quả toàn diện, các chỉ tiêu Đại hội lần thứ VI đề ra cơ bản đạt và vượt, qua đó đã góp phần vào thực hiện thắng lợi các mục tiêu, nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, quốc phòng - an ninh của Thị xã.

Đại hội đại biểu Hội Nông dân Thị xã Hồng Lĩnh lần thứ VII, nhiệm kỳ 2023 - 2028 diễn ra trong thời điểm toàn thị xã đang ra sức thi đua thực hiện Nghị quyết đại hội Đảng các cấp, Nghị quyết đại hội Đảng bộ thị xã lần thứ VII; với tinh thần: “Đoàn kết - Sáng tạo - Hợp tác - Phát triển”, Đại hội có nhiệm vụ đánh giá tình hình, kết quả thực hiện Nghị quyết Đại hội Hội Nông dân thị xã Hồng Lĩnh lần thứ VI, nhiệm kỳ 2018-2023, rút ra những bài học kinh nghiệm, xây dựng phương hướng, mục tiêu, nhiệm vụ và giải pháp nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động trong nhiệm kỳ tới.

Phản ứng nhất

**ĐÁNH GIÁ KẾT QUẢ THỰC HIỆN CÔNG TÁC HỘI
VÀ PHONG TRÀO NÔNG DÂN NHIỆM KỲ 2018 – 2023**

A. TÌNH HÌNH NÔNG DÂN, NÔNG NGHIỆP, NÔNG THÔN

I. Tình hình nông dân, nông thôn

Nông dân thị xã Hồng Lĩnh chiếm khoảng 12% dân số của thị xã, có 5.142 hộ viên/2.939 hộ sản xuất nông nghiệp, trong đó có 68,6% số hộ thuần nông, có 31,4% số hộ có nghề phụ và dịch vụ; mức sống của hộ nông dân tương đương 76% so với khu vực đô thị. Hội viên, nông dân luôn tuyệt đối tin tưởng và thực hiện tốt các chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước, Nghị quyết của các cấp Hội; phát huy truyền thống yêu nước, nêu cao ý chí tự lực, tự cường, cần cù, sáng tạo, luôn khát vọng vươn lên làm giàu; tích cực, hăng say thi đua lao động sản xuất, kinh doanh, tham gia xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh. Trong những năm qua Tỉnh và Thị xã đã có nhiều cơ chế, chính sách hỗ trợ nông dân phát triển sản xuất, nâng cao thu nhập, nhiều chính sách an sinh xã

hội được ban hành, do vậy đời sống vật chất, tinh thần của người Nông dân ngày càng được cải thiện, bộ mặt nông thôn, đô thị ngày càng khởi sắc.

Tuy vậy, Nông dân vẫn còn thiếu kỹ năng sản xuất hàng hóa; thiếu mạnh dạn đột phá trong việc đầu tư ứng dụng các tiến bộ khoa học kỹ thuật mới, nhất là ứng dụng công nghệ cao, chuyển đổi số vào sản xuất kinh doanh. Quá trình đô thị hóa của Thị xã đang từng bước làm giảm dần diện tích đất sản xuất nông nghiệp trong khi một bộ phận người Nông dân chưa chủ động được các ngành nghề và khả năng chuyển đổi nghề nghiệp; tình hình dịch bệnh trên cây trồng vật nuôi, nhất là Covid - 19 bùng phát trên diện rộng đã phần nào ảnh hưởng đến đời sống của người nông dân.

II. Tình hình phát triển nông nghiệp

Sản xuất nông nghiệp vụ Xuân và Hè Thu hàng năm được gieo cây đảm bảo kế hoạch, diện tích, năng suất, sản lượng đạt và vượt kế hoạch đề ra¹. Được sự quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo của cấp ủy, chính quyền các cấp cùng với các chính sách khuyến khích, hỗ trợ phát triển nông nghiệp người nông dân từng bước đầu tư các giống cây, con mới, chuyển đổi tích tụ ruộng đất, phá bỏ ô thửa nhỏ, hình thành ô thửa lớn, liên kết trong sản xuất; các gia trại, trang trại, Hợp tác xã, Tổ hội nông dân nghề nghiệp tiếp tục được hình thành; công tác phòng chống dịch bệnh cho đàn gia súc, gia cầm được quan tâm chỉ đạo và tổ chức thực hiện đảm bảo² nên hiệu quả trong sản xuất nông nghiệp từng bước phát triển.

Tuy nhiên sản xuất nông nghiệp đang gặp khá nhiều khó khăn do các hiện tượng thời tiết cực đoan của biến đổi khí hậu; dịch bệnh, sâu bệnh trên cây trồng vật nuôi; chuột phá hoại; giá nông sản thấp; giá vật tư nông nghiệp, nguyên, nhiên liệu đầu vào tăng cao đột biến; quy mô sản xuất chủ yếu là nông hộ nhỏ, phân tán, phát triển chậm, liên kết sản xuất với doanh nghiệp còn ít và chưa bền vững; năng suất, chất lượng và sức cạnh tranh sản phẩm hàng hóa còn thấp.

B. KẾT QUẢ CÔNG TÁC XÂY DỰNG HỘI VÀ PHONG TRÀO NÔNG DÂN NHIỆM KỲ 2018 - 2023

I. Xây dựng tổ chức hội và giai cấp nông dân Việt Nam vững mạnh

1. Đổi mới công tác tuyên truyền, vận động, nâng cao năng lực, tạo bước chuyển biến về nhận thức mọi mặt cho cán bộ, hội viên nông dân, khơi dậy tính cần cù, sáng tạo và phát huy tinh thần yêu quê hương, đất nước, tự hào về truyền thống của giai cấp nông dân và Hội Nông dân

Bằng nhiều hình thức tuyên truyền giáo dục chính trị, tư tưởng cho cán bộ, hội viên, nông dân một cách linh hoạt, sáng tạo kịp thời như thông qua Hội nghị, phát tờ rơi, tài liệu, loa truyền thanh, trang mạng xã hội, xây dựng các mô hình, “Nghe nông dân nói, nói cho nông dân nghe cùng nông dân và làm cho nông dân thấy”, vận động ký cam kết tại hộ gia đình,...nên tuyên truyền, đã chuyển tải kịp thời các chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước, Nghị quyết

¹ Diện tích gieo cây lúa vụ Xuân hàng năm đạt từ 1.480 -1.599,5ha; vụ Hè Thu đạt từ 1.200 - 1.265ha; diện tích cây màu các loại đạt từ 80 - 100ha.

² Hàng năm hội viên, nông dân đều thực hiện tốt công tác tiêm phòng cho đàn gia súc, gia cầm đạt trên 85%.

Hội đồng nhân dân các cấp, nghị quyết của các cấp Hội đến với cán bộ, hội viên, nông dân³. Trong nhiệm kỳ qua đã tổ chức 240 cuộc tuyên truyền cho 17.102 lượt cán bộ, hội viên, nông dân, đạt 109% chỉ tiêu kế hoạch Đại hội đề ra.

2. Công tác xây dựng, củng cố tổ chức Hội được tăng cường

Hội Nông dân Thị xã có 6 cơ sở Hội phường, xã, 39 chi Hội, 5.142 hội viên/2.939 hộ sản xuất nông nghiệp. Tỷ lệ tập hợp hội viên đạt 93,6%; tỷ lệ hội viên tham gia sinh hoạt đạt 72%. Trong nhiệm kỳ kết nạp mới 497 hội viên; có 39 chi hội trưởng, 31 chi hội phó; hàng năm đội ngũ cán bộ Hội từ thị xã đến các chi hội đều được tham gia các lớp tập huấn về công tác hội do Trung ương, tỉnh và thị hội tổ chức⁴; nhìn chung đội ngũ cán bộ Hội cơ bản đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ.

Về nội dung, hình thức sinh hoạt từng bước được đổi mới gắn với triển khai các nhiệm vụ của tổ chức hội, nhiệm vụ chính trị của Thị xã và từng phường, xã, do vậy chất lượng sinh hoạt ngày càng được nâng lên; nhờ làm tốt công tác tuyên truyền giáo dục chính trị tư tưởng gắn với công tác tuyên truyền, vận động, tập hợp thu hút và nhiều việc làm thiết thực nên công tác phát triển, quản lý, nâng cao chất lượng hội viên ngày càng chuyển biến rõ nét. Để công tác xây dựng, củng cố tổ chức Hội được tăng cường kịp thời sau khi có Kết luận số 25 của Ban Thường vụ Thị ủy về công tác Dân vận và Đề án 202 về “Đổi mới nâng cao chất lượng hoạt động của Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị-xã hội giai đoạn 2021- 2025” và những năm tiếp theo” Hội đã kịp thời xây dựng, ban hành kế hoạch triển khai chỉ đạo, hướng dẫn hội cơ sở và các chi Hội hoạt động theo tinh thần Đề án 202-ĐA/ThU của Ban Chấp hành Đảng bộ thị xã. Việc xây dựng Tổ hội nông dân nghề nghiệp, xây dựng, sử dụng quỹ hội và hội phí ngày càng được quan tâm và có hiệu quả⁵.

3. Công tác kiểm tra, giám sát của Hội được tăng cường, đi vào nền nếp, chất lượng, hiệu quả được nâng lên

Để tổ chức thực hiện tốt Điều lệ Hội, Nghị quyết của các cấp Hội và các Chương trình, Đề án, Kế hoạch hàng năm Hội nông dân từ thị xã đến cơ sở đã xây dựng, ban hành kế hoạch, tổ chức thực hiện công tác kiểm tra, giám sát theo

³. Tuyên truyền Nghị quyết 04, 05, 06, 10 của TW Hội nông dân Việt Nam khóa VII, Nghị quyết 01, 02 khóa VIII và Nghị quyết số 01 khóa IX của BCH Hội nông dân tỉnh Hà Tĩnh, Nghị quyết số 44, NQ số 51 của HĐND tỉnh, Nghị quyết số 98 của HĐND thị xã về chính sách hỗ trợ phát triển nông nghiệp,...Tuyên truyền, vận động cán bộ, hội viên, nông dân tham gia bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XV và Hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2021 – 2026; triển khai và thực hiện tốt công tác phòng chống dịch bệnh Covid -19 và nhiều nội dung có liên quan khác.

⁴ Trong nhiệm kỳ Hội chủ trì và phối hợp tổ chức được 12 lớp tập huấn có 1.094 lượt cán bộ Hội tham gia.

⁵. Đến nay đã có 20 tổ hội nông dân nghề nghiệp với 191 thành viên tham gia. Tổng số tiền quỹ của 6 cơ sở hội đến cuối nhiệm kỳ là 132 triệu đồng, vượt 146% chỉ tiêu kế hoạch (KH Đại hội đề ra 90 triệu đồng); có 39/39 chi hội có quỹ với số tiền 292,5 triệu đồng; bình quân 7,5 triệu đồng/ chi hội, 56 ngàn đồng/hội viên, vượt 112% chỉ tiêu kế hoạch (KH Đại hội đề ra 50 ngàn đồng/hội viên).

quy định⁶ về tình hình thực hiện nhiệm vụ công tác Hội và phong trào nông dân. Thông qua kiểm tra, giám sát những khó khăn, vướng mắc trong triển khai, thực hiện công tác Hội, phong trào nông dân được tháo gỡ kịp thời.

4. Công tác thi đua - khen thưởng được đổi mới, tạo động lực thúc đẩy thực hiện thắng lợi nhiệm vụ công tác Hội và phong trào nông dân

Hàng năm, Hội nông dân thị xã đều ban hành và chỉ đạo cấp Hội cơ sở tổ chức ban hành kế hoạch, phát động, ký cam kết thực hiện các chỉ tiêu tinh Hội và Thường trực Thị ủy giao; đồng thời phát động các phong trào thi đua cao điểm nhân kỷ niệm các ngày lễ trọng đại của quê hương, đất nước, của tỉnh và thị xã, cũng như của tổ chức Hội. Sau các đợt phát động đều tổ chức tổng kết biểu dương, khen thưởng các tổ chức, cá nhân có thành tích xuất sắc, kịp thời thiết thực⁷, tạo động lực cho cán bộ, hội viên, nông dân trong quá trình thực hiện các phong trào, các nhiệm vụ.

5. Xây dựng giai cấp nông dân và người nông dân thời kỳ công nghiệp hóa, hiện đại hóa và hội nhập quốc tế

Để góp phần thực hiện mục tiêu công nghiệp hóa, hiện đại hóa và phát huy vai trò của Nông dân là trung tâm, nòng cốt trong xây dựng giai cấp Nông dân, phong trào Nông dân. Trong nhiệm kỳ qua Hội đã quan tâm phối hợp đào tạo, tập huấn nâng cao trình độ, kiến thức và năng lực tổ chức sản xuất cho Nông dân; khuyến khích, hỗ trợ nông dân chuyển đổi số, xây dựng các mô hình sản xuất theo chuỗi liên kết, thay đổi tư duy từ sản xuất nông nghiệp sang phát triển kinh tế nông nghiệp gắn với nhu cầu thị trường theo hướng nông dân đô thị. Quan tâm công tác tuyên truyền, vận động hội viên, nông dân sống lành mạnh, có lòng yêu nước, có tinh thần tự lực, tự cường, ý thức trách nhiệm, phát huy tính sáng tạo trong lao động, sản xuất.

II. Vận động nông dân phát triển nông nghiệp, xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh và giảm nghèo bền vững

1. Phong trào nông dân thi đua sản xuất kinh doanh giỏi, đoàn kết giúp nhau làm giàu và giảm nghèo bền vững

Bám sát Đề án tái cơ cấu ngành nông nghiệp và các Đề án phát triển sản xuất, Hội Nông dân các cấp đã phối hợp tuyên truyền, vận động và hướng dẫn hội viên, nông dân tổ chức sản xuất theo hướng nông nghiệp đô thị, nông nghiệp hữu cơ, hình thành các cánh đồng sản xuất lớn sau khi phá bỏ bờ thửa nhỏ hình thành ô thửa lớn và hấp thụ chính sách hỗ trợ theo Nghị quyết của Hội đồng nhân dân thị xã. Tuyên truyền vận động hội viên, nông dân tích cực tham gia

⁶ Kết quả trong nhiệm kỳ các cấp hội đã tổ chức kiểm tra và giám sát thực hiện các nhiệm vụ được 15 lượt cơ sở hội và 62 lượt ở chi hội.

⁷ Kết quả thực hiện các phong trào thi đua trong nhiệm kỳ đã có 167 lượt tập thể, cá nhân được các cấp khen thưởng; hàng năm 100% cán bộ chủ chốt của Hội được tặng danh hiệu “Lao động tiên tiến”, trong đó có 04 đồng chí được tặng danh hiệu chiến sỹ thi đua cấp cơ sở; có 12 cán bộ hội và lãnh đạo ngoài tổ chức hội được tặng Kỷ niệm chương “vì giai cấp nông dân Việt Nam”. Cán bộ, hội viên là điển hình tiên tiến cấp tỉnh 06 người; cấp trung ương 01 người. Hội nông dân thị xã tặng Giấy khen cho 83 lượt tập thể, cá nhân.

chuyển đổi ô thửa nhỏ, hình thành các ô thửa lớn⁸ phục vụ sản xuất nông nghiệp hiệu quả.

Hàng năm triển khai tuyên truyền đến tận chi hội, hội viên, nông dân đăng ký thực hiện các tiêu chí SXKD giỏi các cấp, cuối năm tổ chức bình xét, biểu dương, khen thưởng và đề nghị Hội cấp trên biểu dương, khen thưởng các hộ đạt danh hiệu hộ SXKD giỏi tiêu biểu từ đó nhân rộng phong trào⁹. Đến nay có 62 mô hình kinh tế trên các lĩnh vực do hội viên nông dân đứng chủ¹⁰. Từng bước hình thành mô hình sản xuất theo phương pháp hữu cơ có liên kết, như: mô hình lúa rươi, với quy mô 09 ha; phối hợp xây dựng thành công 04 sản phẩm đạt tiêu chuẩn OCOP từ 3-4* có chất lượng được thị trường chấp nhận. Thông qua thực hiện phong trào đã vận động hội viên giúp nhau vượt qua khó khăn, thoát nghèo và vươn lên có mức sống trung bình và tiến tới khá và giàu¹¹, góp phần thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội; đảm bảo trật tự an toàn xã hội, tạo động lực xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh, xây dựng, củng cố tổ chức Hội, xây dựng giai cấp nông dân ngày càng vững mạnh.

2. Xây dựng, phát triển các mô hình kinh tế hiệu quả và vận động, hướng dẫn, hỗ trợ nông dân tham gia phát triển các hình thức kinh tế tập thể trong nông nghiệp

Hội đã chủ động và phối hợp tuyên truyền, vận động cán bộ, hội viên thực hiện các hình thức kinh tế tập thể như tham gia tích cực các hoạt động của HTX nông nghiệp trên địa bàn; vận động thành lập mới các loại hình HTX, Tổ hợp tác, Tổ hội nông dân nghề nghiệp¹². Hội Nông dân thị xã luôn quan tâm, tìm các giải pháp nhằm phối hợp hỗ trợ như: Hỗ trợ vay vốn, kiến thức chuyên giao khoa học kỹ thuật, tập huấn, trao đổi kinh nghiệm trong sản xuất kinh doanh¹³, bước đầu có những mô hình đã và đang được nhân rộng như: Nuôi cá rô đầu vuông, cá

⁸ Từ năm 2020 - 2022 đã tuyên truyền vận động hội viên, nông dân thực hiện kế hoạch phá bờ thửa nhỏ, hình thành các ô thửa lớn với diện tích 76 ha.

⁹ Trong nhiệm kỳ đã có 9.506 lượt hộ đăng ký =66,7%; kết quả có 5.632 hộ đạt danh hiệu hộ SXKD giỏi các cấp = 59,2%, vượt 107,6% chỉ tiêu kế hoạch (*Chỉ tiêu Đại hội đề ra cuối năm đạt 55% số hộ đăng ký*).

¹⁰ Trong đó có 26 mô hình cho thu nhập bình quân từ 50-70 triệu đồng/năm, 26 mô hình có thu nhập từ 80-90 triệu đồng/năm, 07 mô hình có thu nhập từ 120 -130 triệu đồng/năm và 03 mô hình có thu nhập từ 160-180 triệu đồng/năm. Một số mô hình nổi bật như mô hình chăn nuôi, nuôi trồng, trồng cây ăn quả của ông Bùi Xuân Lợi, phường Đức Thuận, mô hình ông Trần Xuân Thắng nuôi lươn không bùn ở xã Thuận Lộc, mô hình chăn nuôi gà của bà Đinh Thị Linh ở xã Thuận Lộc, mô hình ông Trần Văn Thuyên, ông Trần Văn Thường nuôi ốc Bureu thương phẩm ở xã Thuận Lộc, mô hình nuôi cá leo, cá rô đầu vuông của bà Trần Thị Ngân, phường Đức Thuận.

¹¹ Trong nhiệm kỳ Hội đã trực tiếp giúp đỡ được 107 hội viên thoát nghèo, vượt 118% chỉ tiêu kế hoạch Đại hội đề ra.

¹² Cụ thể, trong 5 năm qua, các cấp hội chủ động phối hợp với các phòng, ban, ngành tuyên truyền vận động và hướng dẫn thành lập mới được 03 HTX với 22 thành viên; 02 Tổ hợp tác với 15 thành viên và 20 Tổ hội nông dân nghề nghiệp với 183 thành viên tham gia sản xuất, kinh doanh, dịch vụ đa dạng ngành nghề và hoạt động khá hiệu quả.

¹³ Trong nhiệm kỳ Hội đã phối hợp tập huấn chuyên giao kỹ thuật về chăn nuôi, trồng trọt được 136 lớp cho cán bộ, hội viên, nông dân, với số lượng 8.288 lượt người tham dự.

leo, Lươn không bùn, Ôc bươu, Lúa rươi, Ôi Đài Loan, thành lập Tổ hội Nông dân nghề nghiệp,...

3. Vận động nông dân tích cực thực hiện chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh, bảo vệ môi trường và an sinh xã hội

Hội luôn quan tâm chú trọng đến việc tuyên truyền vận động hội viên, nông dân tích cực đóng góp ngày công, kinh phí, hiến đất, giải phóng mặt bằng để xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh¹⁴, có nhiều công trình, phần việc nổi bật chào mừng nhân kỷ niệm 31 năm ngày thành lập Thị xã Hồng Lĩnh. Hướng dẫn, giúp đỡ hội viên, nông dân xây dựng vườn mẫu, vườn mẫu đô thị, chỉnh trang vườn hộ, xóa vườn tạp; xây dựng khu dân cư kiểu mẫu¹⁵, lắp đặt Bể xử lý nước thải tại hộ gia đình, phân loại và xử lý rác thải sinh hoạt kết hợp với ủ phân vi sinh tại hộ gia đình, thu gom rác thải và bao bì, chai lọ thuốc bảo vệ thực vật đã sử dụng trên đồng ruộng nhằm bảo vệ môi trường¹⁶. Chỉ đạo cấp Hội cơ sở đăng ký đảm nhận việc tuyên truyền, vận động hội viên và Nhân dân xây dựng được 18 mô hình dân vận khéo trên các lĩnh vực về công tác hội và phong trào nông dân.

Trong nhiệm kỳ qua, Hội đã kết nối với các nhóm thiện nguyện, các nhà hảo tâm kêu gọi làm mới nhà ở cho 6 hộ, sửa chữa, nâng cấp cho 12 hộ, hỗ trợ tiền mặt, vật liệu, vật dụng, ngày công với tổng trị giá gần 300 triệu đồng. Huy động thăm nuôi hàng tháng cho 229 lượt đối tượng, với số tiền là 266 triệu đồng. Tặng quà nhân dịp tết, các ngày lễ, thời gian dịch Covid-19 bùng phát 1.626 suất, với số tiền là 793,759 triệu đồng. Tích cực vận động nông dân đóng góp, xây dựng “Quỹ vì người nghèo” và các Chương trình an sinh xã hội.

Hội luôn làm tốt công tác phối hợp với cơ quan BHXH Tỉnh, Thị xã tuyên truyền các chính sách Bảo hiểm, vận động hội viên, nông dân tham gia BHYT, BHXH tự nguyện, phối hợp mở đại lý bảo hiểm để tư vấn cho hội viên, nông dân; đặc biệt là Hội đã trích quỹ và xã hội hóa nguồn kinh phí hỗ trợ cán bộ chi hội, hội viên thuộc diện hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ khó khăn mua BHYT, tham gia BHXH tự nguyện¹⁷.

¹⁴ Trong nhiệm kỳ Hội đã tuyên truyền, vận động hội viên, nông dân đóng góp được 18.169 ngày công, hiến 42.324 m2 đất các loại; chủ trì tuyên truyền vận động xây dựng được 56 công trình xây dựng nông thôn mới và chỉnh trang đô thị (bao gồm đường giao thông, kênh mương, nhà hội quán, đường điện chiếu sáng..), vượt 130% chỉ tiêu kế hoạch. Tổng vốn huy động đóng góp xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh từ hội viên, nông dân đạt 79,92 tỷ đồng.

¹⁵ Trong 5 năm đã tuyên truyền vận động, hướng dẫn giúp đỡ xây dựng được 21 vườn mẫu ở xã Thuận Lộc, 41 vườn mẫu tiêu chuẩn đô thị ở các phường; chỉnh trang được 546 vườn hộ; xây dựng được 01 khu dân cư kiểu mẫu.

¹⁶ Trong 5 năm, các cấp Hội đã chi đạo và vận động xây dựng được 06 mô hình/6 đơn vị về bảo vệ môi trường, thu gom vỏ bao bì thuốc bảo vệ thực vật ngay tại đồng ruộng và 157 thùng, lắp đặt Bể xử lý nước thải tại hộ gia đình, phân loại và xử lý rác thải sinh hoạt kết hợp với ủ phân vi sinh tại hộ gia đình.

¹⁷ Trong nhiệm kỳ các cấp Hội đã phối hợp với Bảo hiểm xã hội các cấp tổ chức được 159 cuộc tuyên truyền cho 14.216 lượt cán bộ, hội viên về chính sách BHYT toàn dân và BHXH tự nguyện; tỷ lệ hội viên, nông dân tham gia BHYT đạt 96,8%; 48% người trong độ tuổi lao động tham gia đóng BHXH tự nguyện.

4. Đổi mới và nâng cao hiệu quả các hoạt động tư vấn, hỗ trợ, dịch vụ, dạy nghề cho nông dân phát triển sản xuất, kinh doanh

Trong nhiệm kỳ Hội đã tham mưu kiện toàn Ban chỉ đạo thị xã thực hiện Kết luận số 61-KL/TW của Ban Bí thư (khóa X); Quyết định số 673/QĐ-TTg ngày 10/5/2011 của Thủ tướng Chính phủ; thành lập Ban Điều hành Quỹ hỗ trợ nông dân thị xã. Hiện nay, tổng nguồn Quỹ do Hội Nông dân thị xã quản lý cho vay là: 1.357 triệu đồng, trong đó nguồn vốn của Trung ương Hội và của Tỉnh ủy thác là 650 triệu đồng, nguồn vốn của Thị xã là 707 triệu đồng, cho 39 hộ vay. Phối hợp với Ngân hàng CSXH Hồng Lĩnh triển khai thực hiện ủy thác cho vay nguồn vốn ưu đãi, đúng đối tượng, hướng dẫn hộ vay sử dụng vốn đúng mục đích, có hiệu quả, không có nợ xấu, nợ quá hạn. Phối hợp với Ngân hàng Bưu điện Liên Việt tuyên truyền, phổ biến các chương trình cho vay sản xuất, kinh doanh và tiêu dùng nhằm phòng chống tình trạng vay tín dụng đen, lãi suất cao¹⁸.

Hội luôn chú trọng phối hợp thực hiện việc dạy nghề giải quyết việc làm tại chỗ cho nông dân để thúc đẩy chuyển dịch cơ cấu lao động, giảm nghèo bền vững. Các nghề được đào tạo, tập huấn chủ yếu là sản xuất nông nghiệp, công nghiệp, các giống cây, con mới, tiêu thủ công nghiệp phù hợp với nhu cầu, trình độ của người nông dân¹⁹. Phối hợp với Trung tâm Hỗ trợ nông dân tỉnh, Trung tâm Ứng dụng KHKT&BVCTVN thị xã tổ chức 8 đợt tuyên truyền với 52 lớp tập huấn, tư vấn về kỹ thuật sản xuất, chăn nuôi, cách sử dụng phân bón vô cơ và thuốc bảo vệ thực vật; cung ứng phân bón, các giống lúa, bả diệt chuột sinh học,... đảm bảo chất lượng, tư vấn, hướng dẫn nông dân mua sắm các loại máy nông nghiệp phù hợp, hiệu quả²⁰. Phối hợp với Viện Di truyền học Việt Nam, Trung tâm Ứng dụng khoa học kỹ thuật Thị xã tổ chức tập huấn, hướng dẫn hội viên, nông dân về kỹ thuật nuôi Lươn không bùn, nuôi ốc Bươu thương phẩm, nuôi cá leo, cá rô đê vuông, sản xuất lúa hữu cơ kết hợp nuôi Rươi. Phối hợp hướng dẫn hội viên, nông dân xây dựng các sản phẩm đạt tiêu chuẩn OCOP²¹. Đồng thời, phối hợp với Liên minh các HTX tỉnh, sở KH&CN mở các lớp tập huấn, hướng dẫn nông dân, các chủ mô hình, trang trại sử dụng và truy cập mạng Internet, ứng dụng công nghệ chuyển đổi số để phục vụ sản xuất, kinh doanh, dịch vụ. Phối hợp hướng dẫn, hỗ trợ nông dân đưa các sản phẩm nông sản lên sàn thương mại điện tử Postmart để tiêu thụ; xây dựng 02 cửa hàng nông sản an toàn trên địa bàn phường Trung Lương và Đức Thuận; lập các gian hàng trưng

¹⁸ Tổng dư nợ Ngân hàng CSXH đạt 23,5 tỷ đồng/447 hộ vay/13 tổ tiết kiệm và vay vốn; dư nợ Ngân hàng Bưu điện Liên Việt đạt 275 triệu đồng/07 hộ vay.

¹⁹ Trong nhiệm kỳ các cấp Hội đã phối hợp với Trung ương Hội nông dân Việt nam, Trung tâm dạy nghề và hỗ trợ Hội nông dân tỉnh và các trung tâm dạy nghề, phòng LĐTB&XH thị xã tổ chức được 16 lớp dạy nghề, tư vấn và giới thiệu việc làm và XKLD cho 836 hội viên, nông dân.

²⁰ Trong nhiệm kỳ các cấp hội đã phối hợp cung ứng được 236 tấn phân bón vô cơ; 28,25 tấn giống lúa; 6.300 cây ăn quả và cây bóng mát các loại; 12,74 tấn bả diệt chuột sinh học.

²¹ Đến nay trên địa bàn thị xã đã có 04 sản phẩm đạt tiêu chuẩn Ocop hạng 3-4 sao, gồm: Sản phẩm Rượu Golden Rice của HTX Minh Lương đạt 4 sao; sản phẩm kẹo cu đơ Hiền Võ, Dao thái chặt Thanh Hà, Miến Việt Kiên đạt 3 sao.

bày giới thiệu và bán các sản phẩm tiêu biểu của Nông dân nhân các ngày lễ lớn trên địa bàn Thị xã. Phối hợp kết nối tiêu thụ các sản phẩm nông nghiệp trong và ngoài tỉnh theo chủ trương của cấp trên; hỗ trợ nông dân khởi nghiệp, sáng tạo như: tập huấn chuyển đổi số trong sản xuất nông nghiệp, tư vấn nghề và giới thiệu việc làm, cung cấp các kiến thức, kỹ năng sản xuất, kinh doanh, các dịch vụ hỗ trợ nông dân giúp nông dân có vốn khởi nghiệp phát triển sản xuất kinh doanh, dịch vụ.

III. Tham gia xây dựng Đảng, Chính quyền trong sạch vững mạnh phát huy sức mạnh của khối đại đoàn kết toàn dân tộc

1. Tham gia xây dựng Đảng: Chỉ đạo, hướng dẫn cấp Hội cơ sở tổ chức cho cán bộ, hội viên, nông dân tham gia thảo luận và đóng góp ý kiến vào dự thảo văn kiện Đại hội Đảng các cấp nhiệm kỳ 2020-2025; Tham mưu cho cấp ủy tiếp tục thực hiện kết luận 61-KL/TW, Quyết định số 673/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ; Triển khai thực hiện Quyết định số 217-QĐ/TW ngày 12/12/2013 của Bộ chính trị về Quy chế giám sát và phản biện xã hội của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các đoàn thể chính trị xã hội; Quyết định số 218-QĐ/TW ngày 12/12/2013 của Bộ Chính trị ban hành Quy định về việc Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, các đoàn thể chính trị - xã hội và Nhân dân tham gia góp ý xây dựng Đảng, xây dựng chính quyền. Tham mưu, đề xuất cấp ủy Đảng các cấp về chương trình, kế hoạch hoạt động hàng năm của các cấp Hội, góp phần hoàn thành các chỉ tiêu về kinh tế - văn hóa – xã hội của địa phương. Trong nhiệm kỳ, Hội đã bồi dưỡng, giới thiệu được 18 hội viên ưu tú để tổ chức Đảng kết nạp vào hàng ngũ của Đảng.

2. Tham gia xây dựng Chính quyền: Tích cực động viên hội viên, nông dân phát huy quyền làm chủ, thực hiện tốt quy chế dân chủ cơ sở; phối hợp với Ủy ban MTTQ hiệp thương, giới thiệu nhân sự tham gia Đại biểu HĐND các cấp và vận động nông dân tham gia bầu cử Đại biểu Quốc hội khóa XV và Đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2021 - 2026. Thực hiện có hiệu quả phong trào thi đua “Dân vận khéo”. Tham gia các cuộc Hội nghị đối thoại giữa người đứng đầu cấp ủy, chính quyền các cấp với cán bộ, hội viên, nông dân; ký kết các chương trình phối hợp với UBND thị xã và các đơn vị có liên quan. Phối hợp tuyên truyền, vận động cán bộ, hội viên nông dân thực hiện tốt công tác giải phóng mặt bằng các công trình, dự án trên địa bàn.

3. Tham gia xây dựng mối quan hệ mật thiết giữa Đảng, chính quyền với Nhân dân và phát huy sức mạnh của khối đại đoàn kết toàn dân tộc

Phối hợp Cấp ủy, Chính quyền thực hiện tốt Quyết định số 81/2014/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ; phối hợp với các ngành chức năng tham gia giải quyết các đơn thư khiếu nại tố cáo của hội viên nông dân, tham gia các tổ hòa giải ở cơ sở. Trong nhiệm kỳ, Hội đã chủ trì giám sát 04 cuộc và tham gia 04 cuộc giám sát cùng MTTQ thị xã về thực hiện cơ chế, chính sách hỗ trợ phát triển nông nghiệp, chỉnh trang đô thị, thực hiện quy chế dân chủ ở cơ sở; giải quyết khiếu nại tố cáo của công dân. Phối hợp tổ chức Hội nghị phản biện xã hội đối với việc ban hành Nghị quyết của HĐND thị xã về chính sách hỗ trợ nông nghiệp, nông dân.

Tích cực tham gia xây dựng khối đại đoàn kết toàn dân; vận động hội viên, nông dân tham gia các cuộc vận động và các phong trào thi đua yêu nước do Ủy ban MTTQ Việt Nam các cấp phát động; tham gia tích cực các hoạt động ‘Ngày hội Đại đoàn kết toàn dân’ tích cực tham gia xây dựng thôn, Tỏ dân phố văn hóa, khu dân cư kiểu mẫu, đăng ký cam kết thực hiện danh hiệu gia đình văn hóa²². Thông qua đó đã góp phần cung cấp và phát huy sức mạnh của khối đại đoàn kết toàn dân tộc, tăng cường sự gắn bó giữa Đảng, Nhà nước và Nhân dân.

IV. Tham gia thực hiện nhiệm vụ quốc phòng, an ninh

Các cấp Hội đã đẩy mạnh công tác tuyên truyền, phổ biến nâng cao nhận thức và trách nhiệm của cán bộ, hội viên, nông dân về nhiệm vụ quốc phòng - an ninh, luôn nêu cao cảnh giác với các luận điệu xuyên tạc của các thế lực thù địch chống phá Đảng, Nhà nước; tuyên truyền và thực hiện tốt phong trào toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc; phối hợp với cơ quan quân sự, công an để tuyên truyền, nâng cao nhận thức cho cán bộ, hội viên, nông dân về công tác phòng chống tội phạm; phòng, chống ma túy, các tệ nạn xã hội, an toàn giao thông; tuyên truyền về nhiệm vụ quốc phòng, an ninh trong tình hình mới, Luật nghĩa vụ quân sự, Luật dân quân tự vệ²³. Duy trì và tổ chức sinh hoạt định kỳ 6 Câu lạc bộ nông dân với pháp luật ở 6 cơ sở Hội. Hàng năm, phối hợp rà soát con em hội viên trong độ tuổi để động viên tham gia nghĩa vụ quân sự, tổ chức thăm hỏi, động viên, tặng quà con em hội viên lên đường nhập ngũ, vận động hội viên tham gia lực lượng Dân quân tự vệ. Thường xuyên thực hiện tốt chính sách hậu phương quân đội cũng như các hoạt động “Đền ơn đáp nghĩa” tại địa phương.

C. ĐÁNH GIÁ CHUNG VÀ BÀI HỌC KINH NGHIỆM

I. Những ưu điểm và nguyên nhân

1. Ưu điểm

Hội đã phát huy được vai trò trung tâm, nòng cốt, đoàn kết, sáng tạo của toàn thể cán bộ, hội viên, nông dân tham gia thực hiện có hiệu quả nhiệm vụ chính trị, làm tốt chức năng đại diện chăm lo quyền và lợi ích hợp pháp, chính đáng của hội viên nông dân. Nghị quyết Đại hội Hội nông dân thị xã khóa VI, nhiệm kỳ 2018 - 2023 đề ra 14 chỉ tiêu chủ yếu, trong đó có 8/14 chỉ tiêu vượt kế hoạch, có 4/14 chỉ tiêu đạt kế hoạch²⁴.

Các cấp Hội đã tập trung đổi mới nội dung và phương thức hoạt động, các phong trào thi đua của Hội được diễn ra sôi nổi, thu hút đông đảo nông dân tham gia góp phần thực hiện thắng lợi mục tiêu, nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội của địa phương. Công tác cán bộ ngày càng được quan tâm; năng lực trình độ, vai trò, trách nhiệm, uy tín của đội ngũ cán bộ Hội ngày càng được nâng cao.

²² Hàng năm tỷ lệ gia đình hội viên, nông dân đạt danh hiệu gia đình văn hóa trên 96%.

²³ Trong nhiệm kỳ đã tổ chức được 116 cuộc tuyên truyền về công tác phòng chống tội phạm, phòng, chống ma túy, các tai tệ nạn xã hội, an toàn giao thông và các văn bản pháp luật có liên quan cho 12.623 lượt cán bộ, hội viên, nông dân.

²⁴ Chỉ tiêu chưa đạt đó là: (1). Đến hết nhiệm kỳ xây dựng được 2 - 3 trang trại, gia trại sản xuất nông sản an toàn theo phương pháp hữu cơ, có sử dụng công nghệ cao, đến nay chưa có; (2). Mỗi cơ sở Hội bồi dưỡng, giới thiệu ít nhất 01 hội viên ưu tú để giới thiệu cho Đảng để kết nạp/năm, đến nay chỉ kết nạp được 18/30 hội viên vào Đảng.

Phong trào “nông dân thi đua sản xuất kinh doanh giỏi, giúp nhau làm giàu và giảm nghèo bền vững” đã xuất hiện một số mô hình kinh tế mới khá hiệu quả phù hợp với nông dân đô thị như: nuôi lươn không bùn, nuôi ốc Bươu thương phẩm, nuôi cá rô đùi vuông, sản xuất lúa hữu cơ gắn với nuôi Rươi,... Công tác xây dựng nông thôn mới gắn với xây dựng đô thị văn minh được cán bộ, hội viên, nông dân hưởng ứng tích cực và huy động tốt các nguồn lực như ngày công, nguồn kinh phí, hiến đất giải phóng mặt bằng để xây dựng các tiêu chí nông thôn mới, đô thị văn minh.

2. Nguyên nhân của những ưu điểm

Hội Nông dân luôn nhận được sự chỉ đạo sâu sát của Ban Thường vụ Hội Nông dân tỉnh, cấp ủy Thị xã; sự phối kết hợp chặt chẽ giữa chính quyền, MTTQ, các ban, ngành, đoàn thể. Hội đã không ngừng đổi mới nội dung và phương thức hoạt động, cụ thể hóa việc thực hiện Nghị quyết bằng các Chương trình, Đề án, Kế hoạch hoạt động cụ thể; các phong trào thi đua, các hoạt động được hướng mạnh về cơ sở.

Thường xuyên làm tốt công tác thi đua khen thưởng kịp thời đúng người, đúng việc, nhân rộng những mô hình, tấm gương tiêu biểu, những nhân tố mới trong các lĩnh vực ở các địa phương, đơn vị tạo động lực động viên khích lệ hội viên, nông dân phát huy tinh thần đoàn kết giúp đỡ lẫn nhau trong phát triển kinh tế, an sinh xã hội. Quan tâm đào tạo, bồi dưỡng, tập huấn cán bộ Hội các cấp đáp ứng yêu cầu công tác Hội. Đội ngũ cán bộ Hội các cấp đoàn kết, nhiệt tình, trách nhiệm, tâm huyết; có bản lĩnh chính trị vững vàng, đạo đức, lối sống trong sáng, có khả năng tuyên truyền, vận động nông dân thực hiện tốt các chủ trương, đường lối của Đảng, pháp luật của Nhà nước và Nghị quyết của các cấp Hội.

II. Tồn tại, hạn chế và nguyên nhân

1. Tồn tại, hạn chế

Công tác tuyên truyền, giáo dục chính trị, tư tưởng cho hội viên, nông dân chưa đáp ứng yêu cầu; hình thức tuyên truyền chưa đa dạng, chưa có nhiều đổi mới;

Chất lượng cán bộ Hội cấp cơ sở, cán bộ chi hội ở một số đơn vị chưa cao; nội dung, phương thức sinh hoạt của chi hội chậm được đổi mới, chưa phong phú, đa dạng, chất lượng có lúc chưa cao; sinh hoạt chi hội có một số cuộc tỷ lệ hội viên, nông dân tham gia đang còn thấp.

Công tác tham mưu, đề xuất những nội dung liên quan đến nông nghiệp, nông dân, nông thôn của tổ chức Hội chưa mạnh. Việc thành lập và hoạt động của các HTX, THT, Chi hội, Tổ hội Nông dân nghề nghiệp đang gặp khó khăn, chưa bền vững. Tổ chức hội ở cơ sở chưa làm tốt công tác kiểm tra, giám sát, phản biện xã hội theo chức năng quy định.

Trên địa bàn chưa có nhiều mô hình kinh tế có hiệu quả cao mang tính bền vững; nhiều hộ nông dân chưa hấp thu được các cơ chế chính sách hỗ trợ, chính sách vay vốn để sản xuất; nhiều mô hình kinh tế do Hội Nông dân làm chủ còn

nhỏ, chưa thỏa mãn với những cơ chế, chính sách, nhất là chính sách theo Nghị quyết số 98 của Hội đồng nhân dân Thị xã; cơ cấu hấp thu chính sách của nông dân ở các đơn vị trên địa bàn không đồng đều; hội viên, nông dân chưa mạnh dạn đầu tư ứng dụng các tiến bộ KHKT vào sản xuất nông nghiệp.

Việc tuyên truyền, vận động xây dựng nâng cao các tiêu chí nông thôn mới, nông thôn kiểu mẫu, xây dựng đô thị văn minh đang gặp khó khăn trong công tác huy động nguồn lực. Một số hội viên, Nông dân chưa nhận thức đầy đủ về công tác giải phóng mặt bằng một số công trình, dự án.

Công tác phát hiện, vận động hội viên ưu tú để giới thiệu cho Đảng bồi dưỡng kết nạp vào Đảng còn gặp nhiều khó khăn, chưa đạt chỉ tiêu. Việc tham mưu tổ chức Hội nghị đối thoại giữa người đứng đầu cấp ủy, chính quyền với hội viên, nông dân chưa nhiều.

2. Nguyên nhân của tồn tại hạn chế

** Nguyên nhân chủ quan*

Năng lực lãnh đạo, chỉ đạo, điều hành, tham mưu, tổ chức thực hiện nhiệm vụ của cán bộ Hội các cấp còn hạn chế. Một số ít cán bộ Hội nhận thức chưa đầy đủ về vai trò, trách nhiệm được giao, thực hiện nhiệm vụ có lúc còn thiếu tâm huyết, nhiệt tình, thiếu sâu sát cơ sở và hội viên.

Một số cán bộ chủ chốt Hội chưa chủ động tham mưu cho cấp ủy những chủ trương, giải pháp để lãnh đạo phong trào nông dân và các nhiệm vụ của Hội; quá trình thực hiện nhiệm vụ có lúc, có việc chưa có sự phối hợp nhuần nhuyễn giữa chính quyền, MTTQ và các đoàn thể. Công tác kiểm tra, giám sát và bồi dưỡng sau kiểm tra, giám sát chưa được quan tâm đúng mức.

Phương thức hoạt động và phương pháp tuyên truyền, vận động hội viên có lúc còn thiếu tính sáng tạo; việc phát huy vai trò tiên phong, gương mẫu của cán bộ, hội viên nòng cốt có lúc, có việc chưa cao. Một bộ phận nông dân vẫn còn chậm đổi mới phương thức sản xuất và tiếp cận thị trường.

** Nguyên nhân khách quan*

Do ảnh hưởng của thiên tai, dịch bệnh trên cây trồng vật nuôi; ảnh hưởng của dịch bệnh Covid-19; giá cả vật tư nông nghiệp, nguyên, nhiên liệu đầu vào thường xuyên biến động mạnh và tăng cao đã ảnh hưởng lớn đến hoạt động sản xuất, kinh doanh, dịch vụ của hội viên, nông dân.

Một số đơn vị chưa được quan tâm đúng mức về cơ sở vật chất, trang thiết bị và kinh phí cho các hoạt động công tác Hội và phong trào nông dân. Phụ cấp đối với Phó Chủ tịch Hội Nông dân phường, xã, Chi hội trưởng và Chi hội phó vẫn đang còn ở mức thấp.

III. Bài học kinh nghiệm

1. Phải luôn tranh thủ sự lãnh đạo, chỉ đạo của Hội cấp trên, của các cấp ủy Đảng. Thường xuyên làm tốt công tác tham mưu để cụ thể hóa các Nghị quyết, Chỉ thị của cấp ủy Đảng thành nhiệm vụ cụ thể, thiết thực của Hội.

2. Tiếp tục đổi mới nội dung, phương thức hoạt động, đẩy mạnh công tác tuyên truyền, giáo dục chính trị tư tưởng cho hội viên, nông dân, hướng mạnh về cơ sở và hội viên với cách làm phù hợp, thiết thực, hiệu quả. Quan tâm công tác

kiểm tra, giám sát để kịp thời khắc phục, bồi cứu những hạn chế, yếu kém. Làm tốt công tác thi đua khen thưởng kịp thời, đúng người, đúng việc và nhân rộng các mô hình, điển hình về tập thể, cá nhân.

3. Làm tốt công tác phối hợp với chính quyền, MTTQ, các ban, ngành, đoàn thể vận dụng sáng tạo, phù hợp với thực tiễn phong trào nông dân từng thời điểm, từng địa phương, đơn vị.

4. Quan tâm đào tạo, bồi dưỡng, chăm lo đội ngũ cán bộ Hội có bản lĩnh chính trị vững vàng, có kiến thức, kỹ năng, trách nhiệm, tâm huyết với công tác Hội và phong trào nông dân; làm tốt các hoạt động dịch vụ, tư vấn hỗ trợ nông dân và công tác an sinh xã hội cho các đối tượng yếu thế.

Phản ứng hai

PHƯƠNG HƯỚNG, MỤC TIÊU, NHIỆM VỤ CÔNG TÁC HỘI VÀ PHONG TRÀO NÔNG DÂN NHIỆM KỲ 2023 – 2028

Trong những năm tới Đảng và Nhà nước tiếp tục có nhiều chủ trương, chính sách đổi mới với nông nghiệp, nông dân và nông thôn, trọng tâm là Nghị quyết số 19-NQ/TW ngày 16/6/2022 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khoá XIII “về nông nghiệp, nông dân, nông thôn đến năm 2030 tầm nhìn đến năm 2045”; những kết quả đạt được của nhiệm kỳ trước cùng với sự đoàn kết thống nhất của cán bộ, hội viên nông dân, sự quan tâm lãnh, chỉ đạo của cấp ủy Đảng, Hội nông dân cấp trên, sự phối hợp của chính quyền, MTTQ và các ban, ngành, đoàn thể sẽ là tiền đề quan trọng để Hội nông dân thị xã tổ chức thực hiện tốt công tác hội và phong trào nông dân.

Bên cạnh những thuận lợi thì vẫn còn có một số khó khăn như: Tình hình biến đổi khí hậu, thời tiết diễn biến bất thường, cực đoan; dịch bệnh trên cây trồng, vật nuôi khó lường, giá cả phân bón, nguyên, nhiên liệu đầu vào biến động, diện tích đất sản xuất nông nghiệp ngày càng thu hẹp; nông nghiệp phát triển chưa bền vững, năng suất, chất lượng, hiệu quả, sức cạnh tranh thấp phần nào sẽ có tác động ảnh hưởng đến quá trình thực hiện các mục tiêu nhiệm vụ đề ra. Phát huy những thuận lợi, khắc phục khó khăn, đoàn kết, sáng tạo, đổi mới công tác Hội và phong trào nông dân nhiệm kỳ 2023 - 2028 cần tập trung thực hiện tốt các mục tiêu, nhiệm vụ và giải pháp chủ yếu sau.

A. PHƯƠNG HƯỚNG, MỤC TIÊU

I. Phương hướng

Cán bộ, hội viên Hội Nông dân thị xã Hồng Lĩnh phát huy tinh thần “Đoàn kết - Sáng tạo - Hợp tác - Phát triển”; tiếp tục đổi mới nội dung và phương thức hoạt động, xây dựng Hội nông dân vững mạnh về mọi mặt, hướng mạnh về cơ sở. Quan tâm các hoạt động dịch vụ, hỗ trợ, tư vấn, dạy nghề, chuyển đổi nghề nghiệp cho hội viên, nông dân; nâng cao chất lượng các phong trào của nông dân, ứng dụng chuyển đổi số, sản xuất theo hướng hữu cơ, tuần hoàn, sinh thái gắn với bảo vệ môi trường, phòng, chống dịch bệnh; đẩy mạnh xây dựng các tiêu chí đô thị văn minh, phát triển nông nghiệp đô thị. Tham gia xây dựng Đảng, chính quyền, giám sát, phản biện xã hội; xây dựng khối đại đoàn kết toàn dân,

góp phần thực hiện thắng lợi Nghị quyết Đại hội Đảng các cấp mà trực tiếp là Nghị quyết Đại hội Đảng bộ thị xã lần thứ VII, nhiệm kỳ 2020-2025 đã đề ra.

II. Mục tiêu

1. Mục tiêu chung.

1.1. Tăng cường công tác tuyên truyền giáo dục, nâng cao nhận thức cho hội viên, nông dân về đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, Nghị quyết của các cấp Hội. Xây dựng tổ chức Hội Nông dân các cấp vững mạnh toàn diện cả về chính trị, tư tưởng và tổ chức; thực hiện ngày càng tốt hơn vai trò chủ thể của nông dân trong phát triển kinh tế nông nghiệp, nông nghiệp đô thị, xây dựng đô thị văn minh. Nâng cao chất lượng “Phong trào nông dân thi đua sản xuất, kinh doanh giỏi, đoàn kết giúp nhau làm giàu và giảm nghèo bền vững”.

1.2. Tích cực tham gia giám sát, phản biện xã hội, xây dựng Đảng, chính quyền, xây dựng khối đại đoàn kết toàn dân; tham gia và thực hiện tốt nhiệm vụ quốc phòng - an ninh; xây dựng người nông dân có kiến thức, trình độ, tay nghề, kinh nghiệm, năng lực ứng dụng khoa học công nghệ, mạnh dạn đầu tư phát triển sản xuất, đáp ứng yêu cầu của sự nghiệp công nghiệp hóa, hiện đại hóa nông nghiệp, nông thôn.

2. Nhiệm vụ đột phá.

Thứ nhất, đổi mới nội dung, phương thức hoạt động, nâng cao chất lượng sinh hoạt Chi, Tổ hội, thu hút, tập hợp hội viên, nông dân; Tăng cường thực hiện có hiệu quả chức năng giám sát, phản biện xã hội.

Thứ hai, tuyên truyền, vận động nông dân mạnh dạn đầu tư ứng dụng tiến bộ khoa học kỹ thuật công nghệ cao gắn với chuyển đổi số vào sản xuất và đời sống; đẩy mạnh phát triển nông nghiệp đô thị, sản xuất theo hướng hữu cơ, tuần hoàn, sinh thái; chuyển đổi đất trồng lúa không hiệu quả sang trồng các loại cây trồng khác phù hợp trong tình hình mới, kết hợp sản xuất nông nghiệp với du lịch trải nghiệm; hấp thu cơ chế sản xuất nông nghiệp đô thị, nâng cao giá trị sản xuất.

Thứ ba, đẩy mạnh thực hiện công tác phối hợp đào tạo nghề, chuyển đổi nghề nghiệp cho hội viên, nông dân; tích cực tham gia xây dựng đô thị văn minh.

III. Các chỉ tiêu cụ thể

1. 100% cán bộ, trên 90% hội viên, nông dân được quán triệt, học tập, tuyên truyền, phổ biến các chủ trương, Nghị quyết của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước; Nghị quyết của các cấp Hội; các chuyên đề về học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh.

2. Mỗi năm kết nạp từ 80 - 90 hội viên; tỷ lệ tập hợp đạt trên 96%; tỷ lệ hội viên tham gia sinh hoạt đạt trên 80%; 100% chi hội hoàn thành tốt nhiệm vụ, trong đó có 35% hoàn thành xuất sắc; 6/6 cơ sở Hội và Hội Nông dân thị xã hoàn thành tốt nhiệm vụ trở lên.

3. 100% cán bộ chủ chốt của Hội có trình độ chuyên môn đạt chuẩn theo quy định; hàng năm có 100% cán bộ cơ sở, chi, tổ Hội được bồi dưỡng, tập huấn về lý luận, nghiệp vụ và kỹ năng về công tác Hội. 6/6 cơ sở Hội có quỹ từ 16 triệu đồng trở lên/năm; 39/39 chi Hội có quỹ, bình quân từ 70.000đ trở lên/hội viên/năm.

4. Hàng năm các cơ sở Hội chỉ đạo các chi hội duy trì sinh hoạt Câu lạc bộ nông dân với pháp luật theo định kỳ; sinh hoạt ít nhất 01 cuộc chuyên đề về nội dung Đề án 202 gắn với Kết luận số 25 của Ban Thường vụ Thị ủy; mỗi cơ sở hội và Hội nông dân thị xã tổ chức được ít nhất 01 cuộc giám sát/năm. Trong nhiệm kỳ các cấp Hội trực tiếp hoặc phối hợp tham mưu tổ chức ít nhất 12 Hội nghị đối thoại giữa người đứng đầu cấp ủy chính quyền với hội viên, nông dân.

5. Mỗi cơ sở Hội, mỗi năm bồi dưỡng, giới thiệu từ 2 - 3 hội viên ưu tú để giới thiệu kết nạp Đảng viên mới. 100% cơ sở Hội được đảm bảo về tổ chức bộ máy, cơ sở vật chất, tài chính ở mức cơ bản, có đủ điều kiện tổ chức các hoạt động của Hội.

6. Vận động hướng dẫn thành lập mới ít nhất từ 01- 02 HTX, 06 THT; 01- 02 Chi hội nông dân nghề nghiệp. Mỗi cơ sở hội hàng năm thành lập từ 02- 03 Tổ hội nông dân nghề nghiệp.

7. Hàng năm, phấn đấu có trên 70% số hộ nông dân đăng ký hộ SXKGD và sản xuất kinh doanh đảm bảo ATTP, trong đó có 65% số hộ đăng ký đạt hộ SXKD giỏi các cấp; hàng năm mỗi cơ sở hội hỗ trợ giúp đỡ ít nhất từ 1-2 hộ nghèo, cận nghèo thoát nghèo có địa chỉ.

8. Tuyên truyền, vận động hội viên, nông dân tiếp tục thực hiện việc phá bỏ các ô thửa nhỏ hình thành các ô thửa lớn đạt ít nhất 60ha; xây dựng được từ 01 - 02 mô hình sản xuất theo hướng hữu cơ, tuần hoàn; 01 mô hình ứng dụng công nghệ cao gắn với chuyển đổi số. Hàng năm mỗi cơ sở hội tuyên truyền, vận động nông dân hấp thu chính sách hỗ trợ theo Nghị quyết của Hội đồng nhân dân thị xã số lượng từ 01- 02 mô hình.

9. Hàng năm mỗi cơ sở Hội chủ trì tuyên truyền, vận động hội viên, nông dân thực hiện từ 01- 02 công trình chỉnh trang đô thị, xây dựng ít nhất 01 ngõ phố văn minh.

10. Hàng năm tăng nguồn Quỹ hỗ trợ nông dân từ 230-250 triệu đồng, trong đó 200 triệu từ Ngân sách nhà nước, còn lại vận động đóng góp từ hội viên, cá nhân, doanh nghiệp. Nguồn vốn nhận ủy thác từ Ngân hàng CSXH tăng trưởng mỗi năm ít nhất 5%, 100% tổ viên vay vốn tham gia gửi tiền tiết kiệm hàng tháng, không để phát sinh nợ quá hạn.

11. Hàng năm các cấp Hội phối hợp cung ứng đạt ít nhất 40 tấn phân bón và từ 2.000 - 3.000 cây ăn quả, cây bóng mát, cây cảnh các loại. Phối hợp hỗ trợ, giúp đỡ xây dựng từ 03 - 04 sản phẩm OCOP đạt tiêu chuẩn từ 3 sao trở lên.

12. Hàng năm, 100% hộ sản xuất, kinh doanh giỏi các cấp, các sản phẩm OCOP và các sản phẩm nông nghiệp tiêu biểu được hỗ trợ đưa thông tin lên các sàn thương mại điện tử; phối hợp tổ chức từ 01 - 02 sự kiện trưng bày, giới thiệu

và bán nông sản sạch/năm. Đến cuối năm 2028, có trên 80% hội viên, nông dân được tập huấn, đào tạo kiến thức về chuyển đổi số, thị trường, khoa học công nghệ.

13. Vận động hội viên, nông dân tham gia thẻ BHYT qua đại lý của tổ chức Hội hàng năm đạt trên 97%; sổ hội viên nông dân tham gia đóng BHXH tự nguyện qua đại lý của Hội mỗi năm đạt từ 150-170 sổ. Mỗi năm phối hợp, vận động tổ chức từ 2-3 lớp dạy nghề, tư vấn việc làm và xuất khẩu lao động cho hội viên, nông dân.

14. Hàng năm vận động 100% số hộ nông dân đăng ký và phấn đấu có trên 96% số hộ đăng ký đạt danh hiệu gia đình văn hoá; 100% cơ sở Hội phối hợp tham gia thực hiện tốt nhiệm vụ Quốc phòng - An ninh, đảm bảo trật tự an toàn giao thông.

B. NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP CHỦ YẾU

I. Xây dựng tổ chức hội và giai cấp nông dân Việt Nam vững mạnh

1. Công tác tuyên truyền, giáo dục chính trị, tư tưởng.

Thường xuyên đổi mới nội dung, phương pháp, thực hiện đa dạng hóa các hình thức tuyên truyền, chú trọng áp dụng công nghệ thông tin đưa công tác tuyên truyền đi vào chiều sâu; tiếp tục tuyên truyền, phổ biến kịp thời các chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, trọng tâm là các chủ trương, chính sách về phát triển nông nghiệp, nông dân, nông thôn, xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh, giảm nghèo bền vững. Đặc biệt chú trọng tuyên truyền, cập nhật những kiến thức mới, cách làm hay, sáng tạo để nông dân thay đổi nhận thức trong phát triển kinh tế theo hướng sản xuất hàng hoá, kinh tế nông nghiệp và nông nghiệp đô thị; đẩy mạnh ứng dụng tiến bộ khoa học, kỹ thuật, chuyển đổi cơ cấu cây trồng, vật nuôi nhằm khai thác tối đa về tiềm năng lợi thế của thị xã.

Nâng cao chất lượng thông tin tuyên truyền, đa dạng hóa các hình thức như: truyền miệng, hội thi, sinh hoạt câu lạc bộ, tiểu phẩm, trang Facebook, Zalo của Hội để tuyên truyền về hoạt động của Hội đến các chi, tổ hội và hội viên. Công tác tuyên truyền, giáo dục phải góp phần thực hiện thắng lợi chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước, ổn định tình hình chính trị, nâng cao ý thức, niềm tin, sự đồng thuận trong cán bộ hội viên, nông dân trên toàn thị xã. Quan tâm, sâu sát, nắm bắt tâm tư, nguyện vọng, giải quyết những khó khăn, bức xúc của nông dân; thông qua vai trò trách nhiệm, quyền hạn và khả năng của tổ chức Hội đồng thời phản ánh, đề xuất với cấp ủy, chính quyền có biện pháp giải quyết đối với những vấn đề ngoài thẩm quyền.

2. Công tác xây dựng, củng cố tổ chức Hội

Thường xuyên chăm lo xây dựng đội ngũ cán bộ, trước hết là cán bộ chủ chốt Hội Nông dân các cấp; chủ động tham mưu cho cấp ủy xây dựng đội ngũ cán bộ Hội Nông dân có bản lĩnh chính trị vững vàng, nhiệt tình, tâm huyết với nông dân; có năng lực, trình độ chuyên môn, nghiệp vụ đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ trong tình hình mới. Đa dạng hóa các hình thức hoạt động để vận động, tập hợp, thu hút và nâng cao chất lượng hội viên. Tiếp tục đổi mới nội dung, hình thức sinh hoạt

Hội, đảm bảo thiết thực với hội viên, nông dân và các vấn đề hội viên, nông dân đang cần hỗ trợ, tạo động lực để hội viên, nông dân gắn bó với tổ chức Hội.

Đẩy mạnh công tác phát triển hội viên, chú trọng phát triển hội viên trẻ, người lao động trong các tổ chức khác, hộ sản xuất, kinh doanh giỏi. Coi trọng chất lượng là nòng cốt; nâng cao tính gương mẫu của cán bộ, hội viên nòng cốt trong các hoạt động của Hội. Phát huy dân chủ, sức sáng tạo của hội viên, nông dân; hướng dẫn, tổ chức thực hiện có hiệu quả các chương trình, đề án phát triển kinh tế, văn hóa, xã hội, xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh.

Tăng cường công tác kiểm tra, giữ vững kỷ luật trong tổ chức Hội, đưa sinh hoạt Hội vào nền nếp, nâng cao uy tín, vị thế của tổ chức Hội ở cơ sở. Ban Chấp hành cơ sở Hội, cán bộ chi Hội, tổ Hội phải theo dõi quản lý chính xác số lượng và chất lượng hội viên, làm tốt công tác phân loại, đánh giá chất lượng hội viên định kỳ 6 tháng và cuối năm. Đa dạng hóa hình thức xây dựng và sử dụng có hiệu quả nguồn lực tài chính của Hội, thực hiện tốt việc thu nộp hội phí gắn với quá trình tham gia sinh hoạt và hoạt động của hội viên, nông dân.

3. Công tác kiểm tra, giám sát

Thường xuyên đổi mới và nâng cao chất lượng hoạt động kiểm tra, giám sát từ Thị hội đến hội cơ sở; 100% cán bộ hội thi xã đến cơ sở được tập huấn nghiệp vụ về công tác kiểm tra, giám sát. Xây dựng kế hoạch kiểm tra, giám sát theo định kỳ và đột xuất về thực hiện Điều lệ, Nghị quyết của Hội các cấp và công tác quản lý tài chính, các nguồn vốn Hội đang quản lý. Thông qua kiểm tra, giám sát, kịp thời chấn chỉnh, ngăn chặn những hạn chế, khuyết điểm, đồng thời kiên quyết xử lý nghiêm minh những cơ sở Hội, những cán bộ Hội vi phạm (*nếu có*).

4. Công tác thi đua - khen thưởng

Thực hiện tốt công tác thi đua - khen thưởng và Điều lệ Hội về hướng dẫn công tác thi đua khen thưởng. Thường xuyên đổi mới nội dung, hình thức, biện pháp tổ chức các phong trào thi đua, gắn với thực hiện Chỉ thị số 05-CT/TW của Bộ Chính trị về tiếp tục đẩy mạnh việc học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh. Hàng năm ngoài việc phát động thường xuyên các phong trào, cần tổ chức các đợt thi đua theo chuyên đề phù hợp với mỗi thời điểm, sự kiện chính trị trọng đại của quê hương, đất nước và của Hội. Tổ chức tốt việc sơ kết, tổng kết, đánh giá, biểu dương, khen thưởng kịp thời những tập thể, cá nhân, nhân rộng những gương người tốt, việc tốt, đảm bảo nguyên tắc công khai, dân chủ, công bằng, đúng người, đúng thành tích, nhằm cổ vũ, động viên phong trào thi đua của cán bộ, hội viên, nông dân ngày càng thiết thực, hiệu quả. Chú trọng khen thưởng, biểu dương những tập thể, cá nhân trực tiếp sản xuất ở cơ sở, khen thưởng đột xuất theo chuyên đề kịp thời.

5. Xây dựng giai cấp nông dân và người nông dân thời kỳ công nghiệp hóa, hiện đại hóa và hội nhập quốc tế

Đẩy mạnh công tác phối hợp bồi dưỡng tinh thần yêu nước, lòng tự hào dân tộc, lý tưởng cách mạng, đạo đức, lối sống, nhân cách, văn hóa ứng xử văn hóa văn minh đô thị. Xây dựng người nông dân có lối sống lành mạnh, có lòng

yêu nước, có ý thức trách nhiệm với cộng đồng, có chí khát vọng vươn lên làm giàu chính đáng, có tinh thần đoàn kết, tương trợ giúp đỡ nhau. Tuyên truyền trong hệ thống Hội về “Tri thức hóa nông dân”, “Nông dân văn minh”; bồi dưỡng kiến thức cho nông dân về nông nghiệp đô thị, sinh thái, hữu cơ, tuần hoàn, nông nghiệp thông minh, khoa học kỹ thuật, kinh tế thị trường, chuyển đổi số, kinh tế số, kỹ năng marketing, sử dụng máy móc, tin học để người nông dân có học vấn, trình độ sản xuất tiên tiến, lành nghề. Khuyến khích nông dân đầu tư cơ sở vật chất kỹ thuật ứng dụng khoa học công nghệ hiện đại, công nghệ sinh học, cơ giới hóa, nâng cao năng suất, chất lượng sản phẩm, góp phần xây dựng một nền nông nghiệp an toàn, hiệu quả đáp ứng thời kỳ công nghiệp hóa, hiện đại hóa và hội nhập quốc tế.

II. Vận động nông dân phát triển nông nghiệp, xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh và giảm nghèo bền vững

1. Đẩy mạnh việc vận động nông dân thực hiện có hiệu quả Phong trào nông dân thi đua sản xuất, kinh doanh giỏi, đoàn kết giúp nhau làm giàu và giảm nghèo bền vững

Bằng nhiều hình thức và nội dung khác nhau tiếp tục phát động và chỉ đạo thực hiện có hiệu quả phong trào Nông dân thi đua sản xuất kinh doanh giỏi, đoàn kết giúp nhau làm giàu và giảm nghèo bền vững gắn với thực hiện các nội dung Đề án phát triển sản xuất nâng cao thu nhập cho người dân. Tuyên truyền, vận động, hướng dẫn hội viên, nông dân phát huy nội lực, sử dụng có hiệu quả đất đai, nguồn vốn, lao động, tiếp thu và ứng dụng tiến bộ KHKT, công nghệ, chuyển đổi sản xuất hàng hóa phù hợp với nhu cầu thị trường và điều kiện nông nghiệp đô thị. Vận động thành lập các Chi hội, Tổ hội nông dân nghề nghiệp, Tổ hợp tác, Hợp tác xã. Vận động và hỗ trợ nông dân chuyển đổi phương thức, tổ chức sản xuất theo hướng nông nghiệp đô thị, sản xuất các sản phẩm chủ lực theo hướng hữu cơ, tuần hoàn đạt tiêu chuẩn Ocop, có liên kết sản xuất và bao tiêu sản phẩm.

Thực hiện tốt công tác vận động hội viên, nông dân đóng góp tiền, ngày công, chia sẻ kinh nghiệm, hỗ trợ các đối tượng hộ nghèo, gia đình có hoàn cảnh đặc biệt khó khăn phát triển sản xuất, giảm nghèo bền vững. Hàng năm, phối hợp tổ chức rà soát phân loại hộ nghèo, cận nghèo và có kế hoạch hỗ trợ, giúp đỡ phù hợp để hội viên, nông dân nghèo có điều kiện vươn lên thoát nghèo bền vững. Quan tâm công tác tuyên truyền, phối hợp tập huấn, hỗ trợ người dân thực hiện tốt chương trình quản lý dịch bệnh trên cây trồng, vật nuôi; tổ chức đăng ký danh hiệu hộ sản xuất kinh doanh giỏi các cấp, kịp thời phát hiện các hộ tiêu biểu để nêu gương, khen thưởng, vinh danh, đề xuất các cấp khen thưởng, vinh danh.

2. Xây dựng, phát triển các mô hình kinh tế và vận động, hướng dẫn, hỗ trợ nông dân tham gia phát triển các hình thức kinh tế tập thể trong nông nghiệp, xây dựng, phát triển các chi, tổ hội nghề nghiệp

Chủ động tham mưu với cấp ủy Đảng, chính quyền địa phương và tăng cường kết nối, liên kết trong việc xây dựng các mô hình sản xuất, kinh doanh,

mô hình kinh tế có hiệu quả, từng bước ứng dụng công nghệ cao, nông nghiệp hữu cơ, tuần hoàn gắn với chuyển đổi số; đẩy mạnh tuyên truyền, vận động hội viên, nông dân mạnh dạn đầu tư xây dựng, phát triển các mô hình kinh tế nông nghiệp đô thị.

Phối hợp tăng cường các hoạt động tư vấn, hỗ trợ về vốn, kiến thức khoa học kỹ thuật, định hướng sản phẩm tiềm năng, liên doanh, liên kết, xây dựng các hình thức kinh tế tập thể. Tiếp tục phối hợp với các cấp, các ngành tổ chức tập huấn về quy trình thành lập, cách thức vận hành và những lợi ích khi tham gia kinh tế tập thể. Gắn việc hỗ trợ cho vay vốn xây dựng các mô hình sản xuất, kinh doanh, dịch vụ với xây dựng và phát triển các Chi, Tổ Hội nông dân nghề nghiệp, Tổ hợp tác, HTX, nâng cao chất lượng và hiệu quả hoạt động của Tổ hội nông dân nghề nghiệp, Tổ hợp tác, Hợp tác xã.

3. Vận động nông dân tích cực thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh, giảm nghèo bền vững và các hoạt động về bảo vệ môi trường nông thôn và ứng phó với biến đổi khí hậu

Tiếp tục phát động các phong trào thi đua xây dựng nông thôn mới ở xã Thuận Lộc một cách thực chất, đi vào chiều sâu, với các hoạt động đa dạng, phong phú, phù hợp tạo sự đồng thuận, để cán bộ, hội viên, nông dân chủ động tham gia có hiệu quả vào chương trình mục tiêu Quốc gia xây dựng nông thôn mới thông qua việc hiến đất, hiến tài sản, kinh phí, ngày công, giải phóng mặt bằng, xây dựng kết cấu hạ tầng kỹ thuật phục vụ phát triển kinh tế - xã hội; quan tâm hỗ trợ xây dựng vườn mẫu, cải tạo vườn tạp, chỉnh trang vườn hộ và các công trình phụ trợ khác. Tích cực tham gia cống cố và nâng cao các tiêu chí khu dân cư kiểu mẫu nhằm hướng tới các tiêu chí phường trước năm 2025. Tuyên truyền vận động cán bộ, hội viên, nông dân tích cực tham gia xây dựng đô thị văn minh ở các phường; chú trọng đến việc tuyên truyền vận động đóng góp ngày công, kinh phí, hiến đất, đặc biệt là thực hiện tốt công tác vận động GPMB để xây dựng các công trình, dự án quan trọng trên địa bàn thị xã.

Tuyên truyền, vận động cán bộ, hội viên, nông dân thực hiện chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo và an sinh xã hội bền vững giai đoạn 2021-2025; Nghị quyết số 04 của BCH Đảng bộ tỉnh về tập trung lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện đề án thí điểm xây dựng tỉnh Hà Tĩnh đạt chuẩn Nông thôn mới giai đoạn 2021-2025; Nghị quyết 05-NQ/TU về tập trung lãnh đạo, chỉ đạo chuyển đổi số tỉnh Hà Tĩnh giai đoạn 2021-2025, định hướng đến năm 2030; Nghị quyết số 06-NQ/TU về lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện tập trung, tích tụ ruộng đất gắn với xây dựng Nông thôn mới giai đoạn 2021-2025 và những năm tiếp theo". Tiếp tục triển khai có hiệu quả Nghị quyết 01-NQ/HNDT, ngày 25/6/2019 của BCH Hội Nông dân tỉnh (khóa IX) về "Tuyên truyền, vận động hội viên, nông dân tham gia thu gom, phân loại, xử lý rác thải, kết hợp ủ phân vi sinh tại hộ gia đình và cụm dân cư". Tuyên truyền, vận động nông dân tổ chức sản xuất kinh doanh gắn với bảo vệ môi trường sinh thái và đảm bảo vệ sinh an toàn thực phẩm.

Chủ động phối hợp thực hiện có hiệu quả các chương trình mục tiêu quốc gia về y tế, giáo dục, bảo hiểm y tế, bảo hiểm xã hội, an toàn giao thông, an toàn lao động, bình đẳng giới, kế hoạch hóa gia đình, chăm sóc giáo dục trẻ em,... góp phần nâng cao dân trí, giải quyết các vấn đề xã hội ở nông thôn. Vận động hội viên, nông dân tích cực tham gia bảo vệ môi trường, ứng phó và thích ứng với biến đổi khí hậu.

4. Tổ chức tốt các hoạt động tư vấn, hỗ trợ, dịch vụ, đào tạo nghề cho nông dân phát triển sản xuất, kinh doanh

Hàng năm tham mưu, đề xuất Thị xã trích ngân sách bổ sung nguồn Quỹ Hỗ trợ nông dân để tăng trưởng nguồn quỹ hỗ trợ nông dân vay vốn phát triển sản xuất, kinh doanh. Phối hợp với Ngân hàng Chính sách xã hội, Ngân hàng Liên Việt hỗ trợ cho nông dân vay vốn đầu tư, phát triển sản xuất, kinh doanh nâng cao đời sống cho nông dân. Đẩy mạnh các hoạt động phối hợp đào tạo nghề cho nông dân theo hướng chuyển đổi nghề; phối hợp tổ chức các lớp đào tạo nghề phi nông nghiệp góp phần chuyển dịch cơ cấu lao động nông nghiệp sang công nghiệp, thương mại, dịch vụ gắn với tư vấn, giới thiệu việc làm cho nông dân, nhất là các hộ bị thu hồi đất thực hiện các dự án quan trọng của thị xã.

Tiếp tục triển khai thực hiện có hiệu quả Nghị quyết 02-NQ/HNDT (khóa VIII) của BCH Hội Nông dân Tỉnh “về nâng cao hiệu quả hoạt động dịch vụ hỗ trợ nông dân”. Quan tâm phối hợp tổ chức các hoạt động tư vấn, cung ứng dịch vụ đầu vào có nguồn gốc hữu cơ, vi sinh nhằm hướng tới sản xuất nông nghiệp an toàn vệ sinh thực phẩm, bảo vệ môi trường sinh thái và xây dựng các chuỗi nông sản bền vững. Chủ động phối hợp hỗ trợ nông dân SXKD giỏi xây dựng chỉ dẫn địa lý, nhãn hiệu, thương hiệu sản phẩm; hướng dẫn nông dân sử dụng máy tính, điện thoại thông minh và Internet để khai thác, chia sẻ thông tin, thị trường, liên kết hợp tác, kết nối cung - cầu. Phối hợp tổ chức các hoạt động xúc tiến thương mại các sản phẩm nông nghiệp, sản phẩm OCOP. Phối hợp với Buru điện cập nhật, giới thiệu và bán sản phẩm trên sàn giao dịch thương mại điện tử Postmart.vn; duy trì và phát triển các cửa hàng nông sản an toàn trên địa bàn thị xã.

Tuyên truyền cho cán bộ, hội viên, nông dân hưởng ứng chương trình hỗ trợ nông dân khởi nghiệp của Trung ương Hội, tỉnh Hội, góp phần định hướng và hỗ trợ cho các dự án khởi nghiệp trong lĩnh vực nông nghiệp. Tạo môi trường, điều kiện kết nối, giao lưu giữa nông dân với nông dân, nông dân với doanh nhân và các chuyên gia kinh tế..., từ đó giúp nông dân hoàn thiện những ý tưởng, kinh doanh mới và tìm kiếm cơ hội đầu tư.

III. Tham gia xây dựng Đảng, Chính quyền trong sạch vững mạnh phát huy sức mạnh của khối đại đoàn kết toàn dân tộc

1. Tham gia xây dựng đảng: Tiếp tục triển khai có hiệu quả Quyết định số 217-QĐ/TW, Quyết định số 218 - QĐ/TW, ngày 12/12/2013 của Bộ Chính trị; Tham mưu cho cấp ủy tổ chức Hội nghị đối thoại trực tiếp giữa người đứng đầu cấp ủy với cán bộ, hội viên nông dân; tích cực tham gia góp ý xây dựng Đảng. Nghị quyết hội nghị lần thứ 4 của BCH TW Đảng khóa XII, khóa XIII về tăng

cường xây dựng, chỉnh đốn Đảng; Quy định về giám sát của MTTQ Việt Nam, các tổ chức chính trị - xã hội và Nhân dân đối với việc tu dưỡng, rèn luyện đạo đức, lối sống của người đứng đầu, cán bộ chủ chốt và cán bộ, đảng viên. Thường xuyên phát hiện, bồi dưỡng, giới thiệu hội viên ưu tú, tiêu biểu để giới thiệu cho tổ chức Đảng xem xét, kết nạp vào hàng ngũ của Đảng. Tham mưu tiếp tục thực hiện kết luận 61-KL/TW về Đề án “Nâng cao vai trò, trách nhiệm của Hội nông dân Việt Nam trong phát triển nông nghiệp, xây dựng nông thôn mới, xây dựng giai cấp nông dân Việt Nam giai đoạn 2010 - 2020”; Quyết định số 673/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ về “Hội Nông dân Việt Nam trực tiếp thực hiện và phối hợp thực hiện một số chương trình, đề án phát triển kinh tế, văn hóa, xã hội nông thôn giai đoạn 2011 - 2020”.

2. Tham gia xây dựng chính quyền: Tích cực động viên hội viên, nông dân phát huy quyền làm chủ, thực hiện tốt quy chế dân chủ cơ sở và tích cực tham gia xây dựng chính quyền ngày càng vững mạnh. Phối hợp với Ủy ban MTTQ hiệp thương, giới thiệu nhân sự và vận động nông dân tham gia bầu cử Đại biểu Quốc hội khóa XVI, Đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2026-2031; thực hiện có hiệu quả phong trào thi đua “Dân vận khéo”. Thực hiện tốt công tác giám sát, phản biện xã hội; chủ động tham mưu, đề xuất, tham gia xây dựng chủ trương, chính sách liên quan đến nông nghiệp, nông dân, nông thôn, các chương trình, đề án phát triển kinh tế, văn hóa - xã hội, xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh. Tham mưu cho chính quyền tổ chức Hội nghị đối thoại trực tiếp giữa người đứng đầu chính quyền với cán bộ, hội viên nông dân. Thực hiện tốt Quyết định số 81/2014/QĐ-TTg, ngày 31/12/2014 của Thủ tướng Chính phủ trong việc tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo của nông dân. Tham gia hòa giải mâu thuẫn, tranh chấp trong nội bộ nông dân tại cơ sở, hạn chế khiếu kiện kéo dài, vượt cấp, góp phần ổn định tình hình an ninh, chính trị, trật tự an toàn xã trên địa bàn.

3. Tham gia xây dựng mối quan hệ mật thiết giữa Đảng, chính quyền với Nhân dân và phát huy sức mạnh của khối đại đoàn kết toàn dân tộc

Phát huy vai trò của tổ chức Hội trong việc tham gia xây dựng mối quan hệ mật thiết giữa Đảng, chính quyền với Nhân dân; phát huy dân chủ, nắm chắc tình hình và phối hợp chặt chẽ, hiệu quả với chính quyền, MTTQ, các ngành và các tổ chức đoàn thể để tạo sức mạnh tổng hợp thực hiện hiệu quả các nhiệm vụ được giao; xử lý tốt các tình huống phát sinh để đảm bảo quyền, lợi ích chính đáng, hợp pháp của hội viên, nông dân và đảm bảo đồng thuận xã hội. Phối hợp với MTTQ và các đoàn thể tăng cường công tác tập hợp, đoàn kết hội viên, nông dân; tham gia xây dựng khối đại đoàn kết toàn dân tộc. Thực hiện tốt chức năng đại diện, bảo vệ quyền và lợi ích chính đáng của hội viên, nông dân; tích cực tham gia tiếp công dân định kỳ, phối hợp giải quyết các đơn thư khiếu nại tố cáo, kiến nghị đề xuất của hội viên, nông dân, không để xảy ra tình trạng vượt cấp; góp phần ổn định tình hình an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội.

IV. Tham gia thực hiện nhiệm vụ quốc phòng, an ninh

Tiếp tục nâng cao hiệu quả công tác phối hợp giữa Hội Nông dân các cấp với cơ quan Quân sự, Công an, Tư pháp. Trọng tâm là đẩy mạnh công tác tuyên truyền, nâng cao nhận thức và trách nhiệm cán bộ, hội viên, nông dân về nhiệm vụ quốc phòng - an ninh trong tình hình mới. Động viên hội viên, nông dân, con em hội viên thực hiện tốt Luật Nghĩa vụ quân sự, Luật Dân quân tự vệ. Tham gia thực hiện có hiệu quả công tác phòng, chống tội phạm, phòng chống ma tuý, các tai tệ nạn xã hội và đảm bảo an toàn giao thông. Tuyên truyền, vận động cán bộ, hội viên, nông dân thực hiện tốt phong trào toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc; duy trì tốt việc sinh hoạt Câu lạc bộ Nông dân với pháp luật. Xây dựng các tổ nông dân tự quản về an ninh trật tự, xây dựng “Gia đình nông dân không vi phạm pháp luật, không mắc các tai, tệ nạn xã hội”. Quan tâm, chăm lo gia đình chính sách, người có công với cách mạng, các hoạt động đền ơn, đáp nghĩa, thực hiện tốt chính sách hậu phương quân đội. Phát huy vai trò, chức năng của Hội trong công tác phối hợp tư vấn, hoà giải, giải quyết các vụ việc mâu thuẫn nhỏ, mới phát sinh, góp phần giữ vững an ninh chính trị, trật tự - an toàn xã hội trong từng địa phương, đơn vị.

Dại hội Đại biểu Hội nông dân thị xã Hồng Lĩnh lần thứ VII, nhiệm kỳ 2023 - 2028 là Đại hội của tinh thần: “Đoàn kết - Sáng tạo - Hợp tác - Phát triển”; Phát huy những thành tích và kết quả đã đạt được, bài học kinh nghiệm đã rút ra; cán bộ, hội viên, nông dân Thị xã Hồng Lĩnh quyết tâm thực hiện thắng lợi các mục tiêu Nghị quyết Đại hội khóa VII, nhiệm kỳ 2023 - 2028 đề ra./.

BCH HỘI NÔNG DÂN THỊ XÃ HỒNG LĨNH KHÓA VI